

QUY CHẾ LÀM VIỆC

của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khóa XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khóa XX;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tuy Phước khóa XXII;

Ban Chấp hành Đảng bộ huyện quyết định Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khóa XXII như sau:

Chương I NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy là cơ quan kiểm tra, giám sát chuyên trách của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Đảng; tham mưu, giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, cụ thể:

1. Quyết định phương hướng, nhiệm vụ, chương trình công tác kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hàng năm, sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ và tổ chức thực hiện quy định về tuyên truyền, phổ biến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2. Thực hiện các nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng

2.1 - Kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, nhiệm vụ cấp ủy viên.

2.2 - Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, các nguyên tắc tổ chức của Đảng và

các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, quyết định, kết luận, thông báo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, pháp luật của Nhà nước.

2.3 - Giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên (kể cả cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý) về việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, quyết định, kết luận, thông báo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và pháp luật của Nhà nước.

2.4 - Giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

2.5 - Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng theo thẩm quyền.

2.6 - Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng đối với cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp dưới. Kiểm tra tài chính đối với cấp ủy cấp dưới, cơ quan tài chính của Huyện ủy.

2.7 - Quyết định kỷ luật tổ chức đảng (khi kiểm tra cách cấp), đảng viên theo thẩm quyền.

2.8 - Quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng, sinh hoạt cấp ủy của cấp ủy viên cấp dưới theo thẩm quyền.

2.9 - Quyết định hủy bỏ theo thẩm quyền hoặc yêu cầu, kiến nghị tổ chức đảng, cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thu hồi các văn bản trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Tham mưu, giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy

3.1 - Tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, quyết định, kết luận, thông báo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

3.2 - Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng và những giải pháp nhằm giữ vững các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, tăng cường kỷ cương, kỷ luật của Đảng, chủ động phòng ngừa vi phạm kỷ luật của tổ chức đảng và đảng viên.

3.3 - Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Huyện ủy, các ban đảng của Huyện ủy, tham mưu, xây dựng chương trình, kế hoạch và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, quyết định, kết luận của Đảng (theo quy định tại Điều 30 Điều lệ Đảng).

3.4 - Báo cáo các vụ kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

3.5 - Tổ chức triển khai và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên có liên quan thực hiện các quy định, quy chế, quyết định, kết luận, thông báo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng.

3.6 - Chỉ đạo, tổ chức sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng hằng năm, nhiệm kỳ.

3.7 - Một số vấn đề liên quan đến công tác cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

3.8 - Phối hợp với Văn phòng Huyện ủy và các ban của Huyện ủy giúp Ban Chấp hành Đảng bộ huyện giám sát việc thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

4. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy giao.

5. Kiểm tra, xử lý kịp thời các tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm trong các vụ việc, vụ án về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

6. Kiểm tra, giám sát việc kê khai, công khai tài sản và thu nhập của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

7. Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, được yêu cầu tổ chức đảng và đảng viên báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu; yêu cầu các tổ chức đảng có liên quan phối hợp thực hiện trong công tác kiểm tra, giám sát; có quyền trưng tập cán bộ, đảng viên của các cơ quan, tổ chức khác khi cần thiết. Được yêu cầu tổ chức đảng, đảng viên xem xét lại quyết định hoặc việc làm có dấu hiệu vi phạm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, quyết định, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

8. Đề nghị Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy hoặc yêu cầu tổ chức và cá nhân có thẩm quyền thi hành kỷ luật, thay đổi hình thức kỷ luật về Đảng, chính quyền, đoàn thể đối với đảng viên.

9. Xây dựng, ban hành văn bản theo thẩm quyền và trình Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, quyết định, kết luận về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

10. Chỉ đạo, hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới và đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

11. Cử cán bộ của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đến dự các cuộc họp cấp ủy trực thuộc Huyện ủy và các tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị để thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

12. Căn cứ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy, biên chế được duyệt của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, chủ động bố trí, sắp xếp tổ chức, bộ máy, quy định chế độ làm việc của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

13. Phối hợp với Trung tâm Chính trị huyện tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

14. Hàng năm và cuối nhiệm kỳ hoặc khi có yêu cầu đột xuất, báo cáo Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, về hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và ủy ban kiểm tra Đảng ủy cơ sở.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

1. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Tham gia xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; trực tiếp tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phân công.

Tham gia các tổ kiểm tra, giám sát, các ban chỉ đạo, tiêu ban, hội đồng, tổ công tác do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thành lập.

3. Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, biện pháp về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chủ động nắm tình hình, phát hiện, đề xuất biện pháp

giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi phụ trách; theo dõi tình hình chấp hành Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

4. Được cung cấp thông tin theo quy định. Tham dự đầy đủ các kỳ họp của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; thảo luận, biểu quyết và cùng chịu trách nhiệm tập thể trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về các quyết định của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

5. Các thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy không là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện được dự: các hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (trừ những hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ huyện họp riêng); các hội nghị của Ban Thường vụ Huyện ủy khi lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phân công; các cuộc họp, hội nghị có liên quan của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Huyện ủy (khi được mời hoặc khi thấy cần thiết).

6. Giữ mối liên hệ với cấp ủy, ủy ban kiểm tra, các tổ chức đảng trong phạm vi phụ trách. Phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy trong việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

7. Nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện nghiêm Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, quyết định, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

8. Thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình. Gương mẫu, liêm chính, trong sạch, tu dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng, bản lĩnh chính trị vững vàng, chuyên nghiệp và trách nhiệm; thường xuyên rèn luyện và nâng cao trình độ mọi mặt về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực hoạt động thực tiễn; không suy thoái, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực dưới mọi hình thức và kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, mưu lợi cá nhân.

9. Thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khi có quyết định nghỉ công tác để nghỉ hưu hoặc chuyển công tác đến cơ quan khác thì thôi tham gia Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đương nhiệm (Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy báo cáo Ban Chấp hành Đảng bộ huyện tại phiên họp gần nhất, đồng thời báo cáo cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy).

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

1.1 - Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 2 Quy chế này.

1.2 - Thường xuyên giữ mối liên hệ công tác và chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về toàn bộ hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

1.3 - Chủ trì các cuộc họp của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy; đề xuất những nội dung, chương trình, những vấn đề cần thảo luận, giải quyết trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

1.4 - Chỉ đạo, chủ trì một số cuộc kiểm tra, giám sát hoặc thẩm tra, xác minh những tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ thuộc diện Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý khi có dấu hiệu vi phạm, bị tố cáo hoặc khiếu nại kỷ luật đảng; được ủy quyền nghe và báo cáo đầy đủ ý kiến trình bày của tổ chức đảng hoặc đảng viên vi phạm thuộc thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy (trừ đảng viên vi phạm là Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy).

1.5 - Trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị nhân sự thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, giới thiệu để Ban Chấp hành Đảng bộ huyện bầu theo nhiệm kỳ và bầu bổ sung khi cần. Trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

1.6 - Thay mặt Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy ký các văn bản của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy. Kiểm tra, đôn đốc các thành viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn được phân công.

1.7 - Chủ trì chỉ đạo xây dựng đề án, báo cáo trình Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

1.8 - Cuối nhiệm kỳ hoặc theo yêu cầu đột xuất, báo cáo kết quả công tác trước Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 2 Quy chế này; giúp Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy giải quyết công việc hằng ngày của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện chương trình công tác, quy chế, quy định của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy. Chủ trì, phụ trách, chịu trách nhiệm trước Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy về hoạt động của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng của các địa phương, đơn vị thuộc huyện Tuy Phước. Ký các văn bản theo sự phân công của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và khi được Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy ủy quyền. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy ủy nhiệm.

Chương II NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 4. Nguyên tắc làm việc

1. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy làm việc dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, sự chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số; chấp hành nghiêm Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, quyết định, kết luận của Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

Trường hợp Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy có ý kiến khác với kết luận, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy thì chấp hành các kết luận, quyết định đó, nhưng có quyền báo cáo Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

2. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chịu sự kiểm tra, giám sát của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; có trách nhiệm trả lời các Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, trách nhiệm được giao.

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy làm việc theo chương trình công tác, họp thường kỳ mỗi tháng một lần, họp đột xuất khi cần thiết.

2. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

2.1 - 6 tháng, năm, cuối nhiệm kỳ hoặc khi có yêu cầu đột xuất báo cáo Huyện ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, về hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và ủy ban kiểm tra Đảng ủy cơ sở.

2.2 - Hằng tháng, quý hoặc khi có yêu cầu đột xuất báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

3. Báo cáo đầy đủ những ý kiến của tổ chức đảng và đảng viên về vấn đề có liên quan, kể cả những ý kiến khác với ý kiến của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy để Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

4. Các quyết định, kết luận, thông báo của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng phải được thông báo công khai bằng hình thức thích hợp đến tổ chức đảng và đảng viên có liên quan.

Chương III **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 6. Với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy và các cơ quan có liên quan

1. Phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy; các tổ chức, cơ quan có liên quan làm tốt chức năng tham mưu, thực hiện những nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định và những nhiệm vụ do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy giao. Tham gia ý kiến vào báo cáo, đề án của các ban ngành khi được yêu cầu.

2. Tham gia ý kiến với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy có liên quan trong việc giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy chuẩn bị và chuẩn y nhân sự cấp ủy và ủy ban kiểm tra của cấp ủy trực thuộc Huyện ủy; trong việc đánh giá, bố trí, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, miễn nhiệm, quy hoạch, điều động, luân chuyển đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; cho ý kiến về khen thưởng đối với tập thể, cá nhân theo quy định.

3. Chủ trì, phối hợp với các tổ chức đảng và cơ quan có liên quan ở Huyện trong việc xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đôn đốc thực hiện các kết luận của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đối với tổ chức đảng và đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý bị tố cáo, có dấu hiệu vi phạm kỷ luật của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Trường hợp có ý kiến khác nhau, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và tổ chức đảng liên quan báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Căn cứ quy chế phối hợp công tác với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy, cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy và các cơ quan liên quan trong việc nắm thông tin, phát hiện dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý và những vụ việc liên quan đến nhiều cán bộ là đảng viên vi phạm kỷ luật để xem xét, xử lý kỷ luật đảng và kỷ luật chính quyền, đoàn thể được kịp thời.

Các cơ quan chức năng trong quá trình thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án các vụ án, vụ việc, nếu phát hiện vi phạm liên quan đến cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý thì kịp thời chuyển thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy để kiểm tra, xử lý theo quy định của Đảng. Trong quá trình kiểm tra, giám sát, nếu phát hiện vi phạm có dấu hiệu tội phạm thì Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kịp thời chuyển hồ sơ vụ việc đến cơ quan điều tra có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

5. Các báo cáo định kỳ và đột xuất của các cơ quan cấp Huyện có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng khi gửi Ban Thường vụ Huyện ủy đồng thời gửi Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

Điều 7. Với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và các quyết định, quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

2. Chủ trì, phối hợp với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy trong việc giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý. Chỉ đạo hoặc trực tiếp kiểm tra khi thấy cần thiết đối với tổ chức đảng và đảng viên thuộc diện cấp ủy cấp dưới quản lý khi có dấu hiệu vi phạm. Trường hợp có ý kiến khác nhau, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và cấp ủy liên quan báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

3. Cấp ủy trực thuộc Huyện ủy khi chuẩn bị nhân sự để bầu ủy ban kiểm tra và bầu, thay đổi chủ nhiệm ủy ban kiểm tra phải trao đổi với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy để báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định; trao đổi thống nhất với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khi thay đổi thành viên ủy ban kiểm tra cấp mình.

4. Các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, quyết định, kết luận, báo cáo thường kỳ và đột xuất của cấp ủy trực thuộc Huyện ủy khi gửi Ban Thường vụ Huyện ủy thì đồng gửi Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy.

Điều 8. Với ủy ban kiểm tra của cấp ủy cấp dưới

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát ủy ban kiểm tra cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chỉ đạo ủy ban kiểm tra của cấp ủy trực thuộc Huyện ủy về việc chuẩn bị nhân sự ủy ban kiểm tra; bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ kiểm tra; chủ trì hoặc phối hợp với ủy ban kiểm tra của cấp ủy cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chỉ đạo, hướng dẫn ủy ban kiểm tra cấp ủy trực thuộc Huyện ủy sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2. Ủy ban kiểm tra của cấp ủy cấp dưới chấp hành sự lãnh đạo của cấp ủy cùng cấp và sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; phát hiện, đề xuất những vấn đề có liên quan đến

công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng để báo cáo Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy hoặc cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo; các tổ chức đảng, đảng viên trong Đảng bộ huyện có trách nhiệm theo dõi, giám sát việc thực hiện Quy chế này.

2. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, các tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ huyện có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

3. Cuối nhiệm kỳ, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy báo cáo kết quả việc thực hiện Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy với Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

4. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy căn cứ vào nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định, các quy định của Trung ương, Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện và Quy chế này để xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy cho phù hợp.

5. Các đảng ủy trực thuộc Huyện ủy căn cứ vào Điều lệ Đảng, quy chế làm việc của cấp ủy cấp mình và Quy chế này để xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của ủy ban kiểm tra cấp mình cho phù hợp.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Quy chế này thay thế Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khóa XXII, nhiệm kỳ 2020-2025 (kèm theo Quyết định số 63-QĐ/HU ngày 30/10/2020) và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Quy chế này được phổ biến toàn văn đến chi bộ./.

Nơi nhận:

- UBKT Tỉnh ủy (b/c),
- Các đ/c Huyện ủy viên,
- Các ban của Huyện ủy,
- Ủy viên UBKT Huyện ủy,
- Các TCCSĐ trực thuộc Huyện ủy,
- UBKT đảng ủy trực thuộc Huyện ủy,
- Lưu VPHU.

T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ



Nguyễn Văn Hùng